

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 7633/TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 6 năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Búng



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Báo cáo số 182/BC-SNNMT ngày 12/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Búng.

Căn cứ Thông báo số 241/TB-UBND ngày 14/6/2025 của UBND tỉnh về kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp thông qua một số nội dung trình HĐND tỉnh và một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Búng với các nội dung như sau:

### 1. Thông tin dự án:

Dự án Hồ chứa nước Sông Búng đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 20/03/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Sông Búng.

- Mục tiêu đầu tư: Dự án được xây dựng với mục tiêu Xây dựng hồ chứa điều tiết nguồn nước và hệ thống dẫn nước để cung cấp, tạo nguồn cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp và dịch vụ, tạo cảnh quan du lịch, cải thiện môi trường sinh thái, đảm bảo đời sống cho người dân trong vùng, góp



phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tăng cường năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Loại công trình và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cấp II.

- Địa điểm đầu tư: Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Tổng mức đầu tư dự án: 793 tỷ đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi ba tỷ đồng*).

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025-2028.

## **2. Sự cần thiết đầu tư dự án:**

Khu vực dự án nằm phía Tây Bắc tỉnh Khánh Hòa, địa hình có dạng lòng máng, xung quanh là các núi cao, ven sông là các vùng đất bồi tích rộng lớn có tiềm năng đất nông nghiệp, cũng như phát triển công nghiệp. Dân số vùng dự án khoảng 20.000 người, sinh sống chủ yếu bằng sản xuất nông nghiệp. Trong bối cảnh chung của vùng dự án tuy có tiềm năng to lớn về phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhưng thiếu nguồn nước, các công trình thủy lợi mới chỉ đảm bảo tưới chủ động đạt 10% diện tích canh tác nông nghiệp, diện tích đất canh tác còn lại vẫn dựa vào nước trời, giếng khoan và dòng chảy tự nhiên trên các sông suối. Mặt khác với tình hình biến đổi khí hậu, dòng chảy tự nhiên trong mùa khô ngày càng cạn kiệt, do đó nước cấp cho nông nghiệp và công nghiệp càng thiếu trầm trọng nên đời sống nhân dân vùng dự án còn rất nhiều khó khăn. Tình trạng thiếu nước đã, đang và sẽ kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Vì vậy, nguồn nước là điều kiện quan trọng hàng đầu và quyết định cho sự chuyển đổi cây trồng, phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.

Sông Bung là nguồn cung cấp nước chủ yếu cho khu vực dự án, nhưng nguồn tài nguyên nước này còn nhiều yếu tố không bền vững như việc phân bố mưa không đều theo thời gian 4 tháng mùa mưa chiếm khoảng 70% lượng mưa cả năm, 8 tháng mùa khô chiếm khoảng 30% lượng mưa cả năm, sự phân bố không đồng đều theo không gian và thời gian dẫn đến việc mùa mưa thì thừa nước, mùa khô không có nước để tưới cho diện tích đất canh tác. Do địa hình sông, suối ở dưới thấp nên cần có các giải pháp công trình để giải quyết vấn đề này, với địa hình, địa chất, thủy văn khu vực, việc xây dựng trạm bơm, đập dâng không hiệu quả do mùa khô không đủ nước tưới cho diện tích đất canh tác cũng như cấp nước sinh hoạt và công nghiệp vùng dự án (để đảm bảo yêu cầu về tưới cao điểm các tháng mùa khô cũng như cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, lưu lượng cần cung

cấp hàng tháng hơn  $0,585 \text{ m}^3/\text{s}$  trong khi lưu lượng dòng chảy bình quân tháng nhỏ nhất tự nhiên trên Sông Bung chỉ là  $0,038 \text{ m}^3/\text{s}$ ), giải pháp tạo hồ chứa điều tiết nước trong mùa mưa để cấp nước trong mùa khô là khả thi nhất.

Để giải quyết những vấn đề trên, việc đầu tư xây dựng dự án Hồ chứa nước Sông Bung khoảng  $10,12$  triệu  $\text{m}^3$  để cấp nước cho khu vực là rất cần thiết, là mong muốn của người dân nơi đây từ nhiều năm qua, phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 trong văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng “Đối với xây dựng kết cấu hạ tầng khu vực Nam Trung Bộ đã ghi: Nâng cấp và hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng các công trình thủy lợi, hồ chứa nước trọng yếu ở vùng Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long đảm bảo an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân”; phù hợp với chiến lược Thủy lợi Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2020, trong đó giải pháp cho khu vực Nam Trung Bộ “tiếp tục đầu tư công trình thủy lợi lớn để tạo nguồn, hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi, xây dựng đường ống kết nối hồ chứa và chuyển nước ra vùng ven biển, điều tiết công trình thủy điện thượng lưu các sông để cấp nước cho vùng hạ du;

Qua nghiên cứu điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn cho phép xây dựng hồ chứa nước Sông Bung với dung tích khoảng  $10,12$  triệu  $\text{m}^3$  và hệ thống dẫn nước đáp ứng yêu cầu cấp nước cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự án, đảm bảo tính hiệu quả khả thi, phù hợp với phương hướng phát triển, quy hoạch kế hoạch của Đảng, Chính phủ và địa phương theo Nghị quyết số 09-NQ-TW, ngày 28/01/2022 của Bộ chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 mục tiêu đến năm 2030 xây dựng Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương. Sau khi hoàn thành dự án sẽ cung cấp nước cho những vùng chưa có công trình thuộc khu vực hưởng lợi, cấp nước tưới cho khoảng 430 ha đất nông nghiệp thuộc địa bàn thị xã Ninh Hòa, cấp nước công nghiệp, sinh hoạt, du lịch với lưu lượng  $17.500 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ , phát triển nuôi trồng thủy sản, cải tạo môi trường sinh thái khu vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa nói chung và thị xã Ninh Hòa nói riêng; đầu tư Dự án hồ chứa nước Sông Bung còn có ý nghĩa hơn khi đảm bảo cuộc sống ổn định, phát triển bền vững cho nhân dân, tạo lòng tin vào Đảng và Nhà nước, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững, tác động tích cực và sâu, rộng cho cả một vùng rộng lớn, tạo ra chuyển dịch kinh tế khu vực theo định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, do vậy Dự án cần sớm được đầu tư.

**3. Diện tích đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:**

Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng khu vực đề xuất chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Bung do Công TNHH Tư vấn Green Forest Gia Lai lập tháng 11/2024 có hiện trạng phù hợp với hiện trạng thực tế kiểm tra tại hiện trường đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-SNN ngày 13/6/2024 và số 794/QĐ-SNN ngày 12/11/2024; theo đó xác định diện tích đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Bung là **11,211 ha rừng trồng sản xuất** (loài cây Keo, Bạch đàn) thuộc phạm vi diện tích các khoảnh 3, 6, 7 tiểu khu 74, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

#### **4. Vị trí khu rừng:**

Khu vực rừng đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc phạm vi diện tích các khoảnh 3, 6, 7 tiểu khu 74, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

#### **5. Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Lâm nghiệp:**

**5.1. Về nguyên tắc:** Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Về quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia: Ngày 24/8/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 895/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đối chiếu khu vực dự án với Bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050 do Phân viện Điều tra, quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây nguyên thực hiện và được đại diện Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm thống nhất bàn giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định toàn bộ dự án Hồ Chứa nước Sông Bung nằm ngoài quy hoạch 03 loại rừng.

- Về quy hoạch tỉnh: Tại Phụ lục VII - Phương án phát triển công trình thủy lợi hồ chứa nước tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Quyết định số 318/QĐ- TTg ngày 29/3/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có thể hiện quy hoạch xây dựng hồ chứa nước Sông Bung;

- Về Quy hoạch sử dụng đất: Toàn bộ ranh giới dự án Hồ chứa nước Sông Bung đã được quy hoạch đất thủy lợi theo Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Ninh Hòa.

Ngoài ra, Dự án đã cập nhật Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 28/4/2025; đồng thời, tại Phụ lục II - Nhiệm vụ đầu tư dự án kết cấu hạ tầng thực hiện Nghị Quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị do địa phương thực hiện của Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 có thể hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng hồ chứa nước Sông Búng (giai đoạn 2023-2027).

## 5.2. Về căn cứ:

- Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Ủy ban nhân dân cấp huyện được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt

UBND thị xã Ninh Hòa đã cập nhật toàn bộ ranh giới dự án Hồ Sông Búng sang quy hoạch đất thủy lợi theo Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Ninh Hòa và đang trình UBND tỉnh Khánh Hòa và Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, phê duyệt.

- Diện tích rừng, đất quy hoạch để trồng rừng

+ Diện tích rừng: Theo kết quả công bố hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024 được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 24/01/2025, tổng diện tích có rừng (diện tích rừng và diện tích đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng) trên địa bàn tỉnh là 245.598,39 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 45,94 %.

+ Diện tích đất quy hoạch để trồng rừng: Theo kết quả công bố hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024 được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 24/01/2025, diện tích đất trồng quy hoạch cho lâm nghiệp có thể rà soát để trồng rừng là 71.522,98 ha.

- Nhu cầu sử dụng rừng của dự án: Dự án cần chuyển mục đích sử dụng 11,211 ha rừng trồng sản xuất, tương đối nhỏ so với tổng diện tích rừng hiện có trên địa bàn tỉnh; sau khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (11,211 ha) thì sẽ thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế cho diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

**6. Hồ sơ:** Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số

156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:

- Văn bản số 652/DANNGT-NN ngày 23/4/2025 của Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông về đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Bản sao Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 20/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Sông Bung.

- Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án: Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Hồ chứa nước Sông Bung, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa gửi kèm Công văn số 1263/SDNNGT-SBung ngày 12/6/2025 của Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông.

- Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng khu vực đề xuất chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Bung đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-SNN ngày 13/6/2024 và số 794/QĐ-SNN ngày 12/11/2024 kèm theo Bản đồ hiện trạng rừng dự án (tỷ lệ 1/5000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.

- Văn bản số 504/DANNGT-SBung ngày 11/4/2025 của Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông tỉnh Khánh Hòa về thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế đối với diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Bung.

Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hồ sơ Dự án đủ căn cứ, điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và pháp luật và nội dung trình nêu trên./.

*(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các hồ sơ, tài liệu có liên quan)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- UBND thị xã Ninh Hòa;
- Ban QLDA Đầu tư Xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông;
- Lưu: VT, TLe, LV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
Lê Hữu Hoàng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Búng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 18**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày...../...../2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Búng và Báo cáo thẩm tra số .....ngày ..../6/2024 của Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Sông Búng với tổng diện tích 11,211 ha rừng trồng sản xuất tại các khoảnh 3, 6, 7 tiểu khu 74, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa ..., nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày..... tháng.... năm 2025./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu

**CHỦ TỊCH**